

Bản án số: 191/2020/HS-PT  
Ngày 14-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Ngọc Thạch.

*Các Thẩm phán:* Ông Trương Văn Lộc.

Ông Lê Quân Vương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07, 14 tháng 12 năm 2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 191/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn N và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn N, Phan Tấn D, Đỗ Duy K và Cao Hồng Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 236/2020/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

**- Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Nguyễn Văn N, sinh năm 1987 tại tỉnh Hậu Giang; nơi thường trú: ấp H, thị trấn C, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nơi tạm trú: số A, tổ B, khu phố 5, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Ngô Thị A; có vợ là bà Lê Thị H và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 10 năm 2019 đến ngày 11 tháng 11 năm 2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn đặt tiền để bảo đảm cho đến nay (có mặt).

2. Phan Tấn D, sinh năm 1978 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: số 5/12, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H và bà Bùi Ngọc D; có vợ là bà Nguyễn Thị Kim L và 01 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: ngày 14 tháng 01 năm 2008, bị Công an thị xã (nay là thành phố) T quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; bị bắt tạm giam từ ngày 01 tháng 10

năm 2019 đến ngày 26 tháng 12 năm 2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn đặt tiền để bảo đảm cho đến nay (có mặt).

3. Đỗ Duy K, sinh năm 1994 tại thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hùng M và bà Huỳnh Thị Kim E; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: ngày 06 tháng 10 năm 2010, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thành phố) D xử phạt 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17 tháng 01 năm 2011; bị bắt tạm giam từ ngày 01 tháng 10 năm 2019 đến ngày 10 tháng 01 năm 2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn đặt tiền để bảo đảm cho đến nay (có mặt).

4. Cao Hồng Đ, sinh năm 1994 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: ấp Xóm B, xã V, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau tỉnh; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Khởi E và bà Trần Hồng C; có chồng là ông Phạm Trường S và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: ngày 08 tháng 01 năm 2020, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) T xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; bị tạm giam từ ngày 01 tháng 10 năm 2019 đến ngày 02 tháng 10 năm 2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

Ngoài ra, vụ án còn có 17 bị cáo và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 01 tháng 10 năm 2019, tại căn chòi trong vườn cao su của ông Nguyễn Văn H, thuộc tổ 8, khu phố 1B, phường A, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương, Đội Cảnh sát hình sự Công an thị xã (nay là thành phố) T phối hợp với Công an phường A bắt quả tang Nguyễn Giao Đ, Nguyễn Văn T, Hồ Văn T, Nguyễn Văn Th, Lê Kim H, Lê Văn Nh, Nguyễn Văn N, Lê Thái S, Nguyễn Thị U, Lầu Tắc L, Nguyễn Thanh T, Hà Văn B, Phan Tấn D, Võ Văn H, Đỗ Duy Kh, Trần Văn K, Nguyễn Ngọc C, Lê Thành V, Nguyễn Văn Trường G, Nguyễn Ngọc V và Cao Hồng Đ đang chơi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “lắc tài xỉu” do Nguyễn Giao Đ làm cái.

Tang vật thu giữ tại chiếu bạc: số tiền 9.700.000 đồng; 03 hột xí ngầu; 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 08cm; 01 hộp nhựa hình trụ màu đen, đường kính 04 cm; 01 tấm bạt màu xanh.

Ngoài ra, còn thu giữ: 32.500.000 đồng của Nguyễn Văn T; 28.500.000 đồng của Hồ Văn T; 100.000 đồng của Nguyễn Văn Th; 2.800.000 đồng của Lê Kim H; 11.500.000 đồng của Lê Văn Nh; 4.800.000 đồng của Nguyễn Văn N; 2.650.000 đồng của Lê Thái S; 3.200.000 đồng của Nguyễn Thanh T; 3.500.000

đồng của Hà Văn B; 290.000 đồng của Phan Tấn D; 360.000 đồng của Đỗ Duy Kh; 1.250.000 đồng của Cao Hồng Đ; 90.000 đồng của Trần Văn K; 50.000 đồng của Nguyễn Ngọc C; 100.000 đồng của Nguyễn Ngọc V.

Quá trình điều tra xác định: vào khoảng 14 giờ ngày 01 tháng 10 năm 2019, Nguyễn Giao Đ2, Nguyễn Văn T, Hồ Văn T, Nguyễn Văn Th, Lê Kim H, Lê Văn Nh, Nguyễn Văn N, Lê Thái S, Nguyễn Thị U, Lầu Tắc L, Nguyễn Thanh T, Hà Văn B, Phan Tấn D, Võ Văn H, Đỗ Duy Kh, Trần Văn K, Nguyễn Ngọc C, Lê Thành V, Nguyễn Văn Trường G, Nguyễn Ngọc V và Cao Hồng Đ đến căn chòi trong vườn cao su của ông Nguyễn Văn H, thuộc Tổ 8, khu phố 1B, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương để đánh bạc. Tại đây, Nguyễn Văn Đ1 là cháu ruột của ông H nói với Nguyễn Giao Đ2 (là người cầm cái) cùng những người chơi đánh bạc là địa điểm này thuộc quyền quản lý của Đ1. Đ1 thỏa thuận với Đ2 sẽ giao tiền xâu (tiền người làm cái ăn trắng mỗi khi “bão”) cho Đ1 thì Đ1 sẽ cho các đối tượng chơi đánh bạc tại địa điểm trên và Đ2 đồng ý. Sau đó, Nguyễn Giao Đ2 đứng ra làm cái chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu với các con bạc. Cách thức đánh bạc như sau: Người chơi đặt tiền vào bên có chữ “Tài” hoặc “Xỉu” theo quy định, nhà cái sẽ lắc 03 hột xí ngầu được đựng trong 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 08 cm; 01 hộp nhựa hình trụ màu đen, đường kính 04cm. Sau khi lắc xong và mở chén ra nếu tổng số điểm thể hiện trên mặt ngửa của 03 hột xí ngầu cộng lại từ 04 điểm đến 10 điểm là “Xỉu”, 11 điểm đến 17 điểm là “Tài”. Nếu nhà cái lắc ra 03 mặt ngửa của 03 hột xí ngầu giống nhau về số nút thì nhà cái bão có nghĩa là nhà cái thắng toàn bộ số tiền cá cược ván đó của các con bạc. Hình thức ăn thua mỗi ván người chơi đặt từ 50.000 đồng đến 1.000.000 đồng, ăn thua trực tiếp với nhà cái. Tại thời điểm bắt quả tang, Nguyễn Giao Đ2 đã bỏ trốn thoát, còn Nguyễn Văn Đ1 đã rời khỏi sòng bạc trước đó để đi ăn, khi quay lại thấy có lực lượng Công an đến bắt quả tang sòng bạc nên đã bỏ trốn. Đến ngày 26/12/2019, Đ1 ra đầu thú tại Cơ quan điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương.

Quá trình điều tra xác định các đối tượng sử dụng số tiền đánh bạc cụ thể như sau:

Nguyễn Văn T (9 Tốt) sử dụng 15.000.000 đồng để đánh bạc, thắng 17.500.000 đồng, bị tạm giữ trong người số tiền 32.500.000 đồng.

Hồ Văn T sử dụng 30.500.000 đồng để đánh bạc, thua 2.000.000 đồng, bị tạm giữ trong người 28.500.000 đồng.

Nguyễn Văn Th sử dụng 250.000 đồng để đánh bạc, thua 150.000 đồng, bị tạm giữ trong người 100.000 đồng.

Lê Kim H mang theo 3.300.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, thua 500.000 đồng, bị tạm giữ trong người 2.800.000 đồng không sử dụng đánh bạc.

Lê Văn Nh sử dụng 12.000.000 đồng để đánh bạc, thua 500.000 đồng, bị tạm giữ trong người 11.500.000 đồng.

Nguyễn Văn N sử dụng 7.800.000 đồng để đánh bạc, thua 3.000.000 đồng, bị tạm giữ trong người 4.800.000 đồng.

Lê Thái S sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, thua 350.000 đồng, bị tạm giữ trong người 2.650.000 đồng.

Nguyễn Thị U sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc, thua 600.000 đồng, bị tạm giữ 200.000 đồng trong tiền tang.

Lâu Lắc L sử dụng 10.000.000 đồng để đánh bạc, bị thua hết, không bị tạm giữ gì.

Nguyễn Thanh T (Tý E) sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, thắng 200.000 đồng, bị tạm giữ trong người 3.200.000 đồng.

Hà Văn B (B) sử dụng 3.250.000 đồng để đánh bạc, thắng 250.000 đồng, bị tạm giữ trong người 3.500.000 đồng.

Phan Tấn D mang theo 6.290.000 đồng (cho L mượn 5.000.000 đồng), sử dụng 1.290.000 đồng để đánh bạc, thua 1.000.000 đồng, bị tạm giữ trong người 290.000 đồng.

Võ Văn H sử dụng 6.000.000 đồng để đánh bạc, thua 2.000.000 đồng, bị tạm giữ 4.000.000 đồng trong tiền tang.

Đỗ Duy Kh sử dụng 2.360.000 đồng để đánh bạc, thua 2.000.000 đồng, bị tạm giữ trong người 360.000 đồng.

Cao Hồng Đ sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, thua 1.750.000 đồng, bị tạm giữ trong người 1.250.000 đồng.

Trần Văn K sử dụng 1.090.000 đồng để đánh bạc, thua 1.000.000 đồng, bị tạm giữ trong người 90.000 đồng.

Nguyễn Ngọc C (T) sử dụng 250.000 đồng để đánh bạc, thua 200.000 đồng, bị tạm giữ trong người 50.000 đồng.

Lê Thành V sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc, thắng 800.000 đồng, bị tạm giữ 1.400.000 đồng trong tiền tang.

Nguyễn Văn Trường G sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc, bị thua hết, không bị tạm giữ gì.

Nguyễn Ngọc V sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, thua 200.000 đồng, bị tạm giữ trong người 100.000 đồng.

Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 98.590.000 đồng và Nguyễn Giao Đ giao tiền xâu cho Đ 3.850.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 236/2020/HS-ST ngày 21/8/2020, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 46, 47, 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn N và Phan Tấn D.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 46, 47, 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đỗ Duy Kh và Cao Hồng Đ.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn N, Phan Tấn D, Đỗ Duy Kh và Cao Hồng Đ phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Cao Hồng Đ 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 01 tháng 10 năm 2019 đến ngày 02 tháng 10 năm 2020.

Xử phạt bị cáo Phan Tấn D 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 10 năm 2019 đến ngày 26 tháng 12 năm 2019.

Xử phạt bị cáo Đỗ Duy Kh 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 10 năm 2019 đến ngày 10 tháng 01 năm 2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 10 năm 2019 đến ngày 11 tháng 11 năm 2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử các bị cáo: Nguyễn Văn Đ1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo về tội Gá bạc; Lầu Tắc L, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Văn T, Nguyễn Ngọc C, Hà Văn B, Võ Văn H, Lê Thành V, mỗi bị cáo 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 21/8/2020; Hồ Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, Lê Kim H 04 (bốn) năm tù, Cao Hồng Đ 04 (bốn) năm tù, Lê Thái S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, Nguyễn Thị U 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù, Trần Văn K 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, Lê Văn Nh 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, Nguyễn Văn Trường G 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, Phan Tấn D 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, Nguyễn Thanh T 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”; tuyên về xử lý vật chứng, tiền bảo đảm, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, các bị cáo Phan Tấn D và Đỗ Duy Kh làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn Nh làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, bị cáo Cao Hồng Đ làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Xét thấy, bị cáo D đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo Kh bị kết án về tội “Cướp tài sản”, bị cáo Đ trong thời gian được tại ngoại để điều tra về tội đánh bạc lại tiếp tục phạm tội trong vụ án này. Các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, tránh xa các tệ nạn xã hội mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp thể hiện thái độ xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả. Bị cáo N tuy có nhân thân tốt nhưng tham gia đánh

bạc với vai trò thực hành tịch cực, sử dụng số tiền đánh bạc lớn 7.800.000 đồng. Mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo nên kháng cáo của các bị cáo là không có cơ sở chấp nhận. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời cuối cùng: các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc cha mẹ già và con nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn N, Phan Tấn D, Đỗ Duy Kh và Cao Hồng Đ được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 01 tháng 10 năm 2019, tại căn chòi trong vườn cao su của ông Nguyễn Văn H, thuộc tổ 8, khu phố 1B, phường A, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Nguyễn Văn N, Phan Tấn D, Đỗ Duy Kh và Cao Hồng Đ cùng các bị cáo khác thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu với tổng số tiền dùng đánh bạc là 98.590.000 đồng, đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” với tình tiết định khung “*Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc sát phạt lẫn nhau được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi, muốn chiếm đoạt tiền của nhau nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện thái độ xem thường pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn N:

Bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò đồng phạm giản đơn: tham gia trong thời gian ngắn (từ lúc 20 giờ 30 phút đến 23 giờ, ít hơn so với các bị cáo Nguyễn Văn T và Lầu Tắc L – từ lúc 14 giờ), sử dụng số tiền dùng đánh bạc 7.800.000 đồng (ít hơn so với các bị cáo T 15.000.000 đồng, L 12.000.000 đồng); có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có

cha là thương binh hạng 4); có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết: gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi cha mẹ già mất sức lao động (mẹ bị bệnh thần kinh đến nay là 13 năm, cha là thương binh) và 02 người con nhỏ (sinh năm 2010 và năm 2016) có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú (Ủy ban nhân dân thị trấn C). Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, xét thấy mức hình phạt 03 năm 03 tháng tù Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là nặng nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Vì vậy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Tuy bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, đủ điều kiện để được hưởng án treo nhưng bị cáo tham gia đánh bạc với số lượng người đông; hành vi đánh bạc trái phép của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi đánh bạc sát phạt lẫn nhau được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Để đáp ứng tình hình phòng, chống tội phạm tại địa phương; nhằm lập lại trật tự trị an trên địa bàn thì cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù đối với bị cáo là phù hợp nên kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[5] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Phan Tấn D và Đỗ Duy Kh: các bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò thực hành tích cực; bị cáo D ngoài sử dụng số tiền 1.290.000 đồng đánh bạc, còn cho bị cáo L mượn 5.000.000 đồng để đánh bạc, là hành vi tiếp tay cho tội phạm được thực hiện; các bị cáo đã từng bị kết án, bị xử phạt hành chính về hành vi cướp tài sản và đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, hoàn thiện bản thân, tránh xa các tệ nạn xã hội mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù đối với các bị cáo là phù hợp, nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội nên kháng cáo của các bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Cao Hồng Đ: Bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò thực hành tích cực (từ lúc bắt đầu đến khi bị Công an bắt), sử dụng số tiền đánh bạc 3.000.000 đồng; tháng 4 năm 2019, bị cáo bị bắt về hành vi đánh bạc và trong thời gian được tại ngoại để điều tra thì ngày 01/10/2019, lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trong vụ án này thể hiện thái độ xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả. Vì vậy, mức hình phạt 04 năm tù Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là không nặng, phù hợp với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[7] Tòa án cấp sơ thẩm xét xử mức hình phạt đối với các bị cáo Lê Văn Nh, Nguyễn Thị U, Nguyễn Văn Trường G và Lê Kim H chưa tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân và số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc; chưa đảm bảo nguyên tắc cá thể hóa hình phạt giữa các bị cáo.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Tấn D, Đỗ Duy Kh, Cao Hồng Đ là phù hợp. Riêng đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N là chưa phù hợp.

[9] Án phí hình sự phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Phan Tấn D, Đỗ Duy Kh, Cao Hồng Đ không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật; yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344; Điều 345; các điểm a, b khoản 1 Điều 355; các điều 356, 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N.
2. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Tấn D, Đỗ Duy Kh và Cao Hồng Đ.
3. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 236/2020/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Nguyễn Văn N.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 01 tháng 10 năm 2019 đến ngày 11 tháng 11 năm 2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phan Tấn D 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 01 tháng 10 năm 2019 đến ngày 26 tháng 12 năm 2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Đỗ Duy Kh 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 10 năm 2019 đến ngày 10 tháng 01 năm 2020.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Cao Hồng Đ 04 (bốn) năm tù về tội “Đánh

bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 01 tháng 10 năm 2019 đến ngày 02 tháng 10 năm 2020.

#### 4. Án phí hình sự phúc thẩm

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn N không phải nộp.

Các bị cáo Đỗ Duy Kh, Phan Tấn D và Cao Hồng Đ, mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương (6);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (4);
- Tổ Hành chính Tư pháp (2);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, LTH, 21.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Bùi Ngọc Thạch**



**THẨM PHÁN THÀNH VIÊN**

**THẨM PHÁN CHỦ TỌA**

**Trương Văn Lộc      Lê Quân Vương**

**Bùi Ngọc Thạch**